

Bản án số: 26/2021/HS-ST  
Ngày: 05-3- 2021

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN GIA LÂM**

***- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Thái Thị Hà Thu

*Các Hội thẩm nhân dân:*

Bà: Nguyễn Thị Hà

Ông: Nguyễn Quang Hiền

***- Thư ký phiên tòa:*** Bà Nguyễn Thị Thiện Phúc – thư ký Tòa án nhân dân huyện Gia Lâm

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Gia Lâm tham gia phiên tòa:***

Bà: Vương Thị Thanh Hà - Kiểm sát viên.

Ngày 05 tháng 3 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Gia Lâm, thành phố Hà Nội, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 10/TLST-HS, ngày 29 tháng 01 năm 2021, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 23/2021/QĐXXST-HS, ngày 19 tháng 02 năm 2021 đối với các bị cáo:

**1. Quàng Văn X**, sinh năm 1995 tại Điện Biên; ĐKKHKT và nơi ở: Bản C, xã M, huyện T, tỉnh Điện Biên; Nghề nghiệp: lao động tự do; Trình độ văn hoá (học vấn) 11/12; Dân tộc: Thái; Giới tính: nam; Tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Quàng Văn M và bà Lò Thị N; Vợ, con: không có; Tiền án, tiền sự: không có. Đầu thú ngày 19/10/2020, tạm giữ ngày 20/10/2020, chuyển tạm giam ngày 29/10/2020 đến nay. Bị cáo đang tạm giam tại Trại tạm giam số 2 – Công an thành phố Hà Nội (có mặt tại phiên tòa).

**2. Lương Văn D**, sinh năm 1995 tại Điện Biên; ĐKKHKT và nơi ở: Bản H, xã A, huyện M, tỉnh Điện Biên; Nghề nghiệp: lao động tự do; Trình độ văn hoá (học vấn) 7/12; Dân tộc: Thái; Giới tính: nam; Tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Lương Văn T (đã chết) và bà Lương Thị T; Vợ, con: không có; Tiền án, tiền sự: không có. Bị cáo bắt quả tang ngày 19/10/2020 và tạm giữ ngày 20/10/2020, chuyển tạm giam ngày 29/10/2020 đến nay. Bị cáo đang tạm giam tại Trại tạm giam số 2 – Công an thành phố Hà Nội (có mặt tại phiên tòa).

*Người bào chữa cho hai bị cáo:* Ông Lê Quang Đ – trợ giúp viên của Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước thành phố Hà Nội. (Có mặt tại phiên tòa).

## NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 11 giờ 00 phút, ngày 19/10/2020, sau khi được ứng tiền lương, Quảng Văn X rủ Lương Văn D, L và P mỗi người góp 100.000 đồng đi mua ma túy về cùng sử dụng, cả nhóm nhất trí. Sau khi thống nhất, L đưa 500.000 đồng cho X và X đưa lại tiền cho D cầm. X gọi điện thoại cho một người đàn ông không rõ nhân thân hỏi mua 400.000 đồng ma túy và hẹn đến thị trấn T để đưa ma túy. X điều khiển xe máy BKS 36B1-193.04 chở D ngồi sau. Khi đến khu vực thị trấn T, X đứng đợi ở ngoài, bảo D đi bộ vào khoảng 20m để mua ma túy. D đi vào ngõ và mua của một nam thanh niên không rõ nhân thân 03 gói ma túy Heroine với giá 400.000 đồng. Sau khi mua được ma túy, D cầm ma túy ở tay trái rồi đi ra chỗ X đứng đợi rồi cả hai cùng đi về, đến khu vực A, thị trấn T, thì D làm rơi 01 gói ma túy sau đó X và D quay lại nhặt, D cất 03 gói ma túy vừa mua được cho vào túi quần phía trước bên trái của D đang mặc và tiếp tục đi về đến trước biểu tượng Vinhomes Ocean Park thì xảy ra va chạm với 01 xe máy khác. Khi hai bên xảy ra xô xát, bảo vệ khu xây dựng Vincity Gia Lâm và Công an xã Đ ra giải quyết thì X và D bỏ chạy để xe máy ở lại. Khi D chạy khoảng 100m thì bị Cơ quan Công an bắt giữ cùng vật chứng. X thấy D bị Công an bắt giữ thì chạy về lán trại ở xã K. X biết việc cùng D mua ma túy để sử dụng là sai, vi phạm pháp luật, thấy không thể che giấu được nên cùng ngày, X đã ra Công an xã Đ đầu thú và khai nhận hành vi phạm tội của mình.

Vật chứng thu giữ gồm: Thu giữ của D: 02 gói giấy bạc màu trắng bên trong có chứa chất bột màu trắng; 01 bơm kim tiêm (xi-lanh) đã qua sử dụng; Một gói giấy bạc màu trắng bên trong không chứa gì; 01 điện thoại di động Nokia màu đen bên trong lắp sim số 033.2875.117; 01 xe mô tô màu đỏ đeo BKS: 36B1-19304:SM: 063424;SK: 063424 và số tiền 100.000 đồng.

Tại Kết luận giám định số 9127A/KLGD-PC09, ngày 26/10/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự – Công an thành phố Hà Nội kết luận: chất bột màu trắng bên trong 02 gói giấy bạc màu trắng đều là ma túy loại Heroine, tổng khối lượng: 0,177 gam; 01 bơm kim tiêm (xylanh) có dính ma túy loại Heroin; 01 gói giấy bạc màu trắng không dính ma túy.

Tại bản cáo trạng số 11/CT-VKSGL, ngày 28/01/2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Gia Lâm truy tố các bị cáo Quảng Văn X và Lương Văn D và phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự.

*Tại phiên tòa:* các bị cáo đã khai nhận về hành vi mà các bị cáo đã thực hiện như đã khai nhận tại cơ quan điều tra và ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình. Bị cáo D đề nghị HĐXX xem xét trả lại bị cáo số tiền 100.000 đồng.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Gia Lâm trình bày luận tội, giữ nguyên nội dung Bản cáo trạng đã truy tố các bị cáo Quảng Văn X và Lương Văn D trên cơ sở xem xét nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của hai bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử: áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản

1, khoản 2 Điều 51; Điều 17, Điều 58 và Điều 38 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017, tuyên bố các bị cáo Quảng Văn X và Lương Văn D phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Đề nghị xử phạt bị cáo X từ 15 tháng đến 18 tháng tù, bị cáo D từ 13 tháng đến 15 tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù của hai bị cáo tính từ ngày bắt 19/10/2020.

Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với cả hai bị cáo do các bị cáo là đối tượng nghiện, không có nghề nghiệp ổn định.

Về vật chứng: Căn cứ Điều 47 của Bộ luật hình sự năm 2015 và Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự:

Tịch thu tiêu hủy: 02 gói giấy bạc màu trắng bên trong là Heroin có khối lượng 0,177 gam (đã trích mẫu 0.027 gam để giám định, còn 0,150 gam) do đây là vật Nhà nước cấm lưu hành, 01 gói giấy bạc bên trong không có gì và 01 bơm kim tiêm có dính ma túy do liên quan đến hành vi phạm tội của hai bị cáo; Trả lại bị cáo D số tiền 100.000 đồng do không liên quan đến hành vi phạm tội của hai bị cáo.

Về án phí: miễn án phí hình sự sơ thẩm cho hai bị cáo do các bị cáo là người dân tộc thiểu số thuộc vùng kinh tế đặc biệt khó khăn.

*Người bào chữa cho bị cáo trình bày:* nhất trí về tội danh, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, mức đề nghị mà Viện kiểm sát đưa ra đối với hai bị cáo là phù hợp. Tuy nhiên, đề nghị HĐXX xem xét đến hoàn cảnh của hai bị cáo đều là người dân tộc thiểu số cư trú ở vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn nên hiểu biết có phần hạn chế. Đề nghị HĐXX xem xét chấp nhận hình phạt ở mức thấp nhất mức hình phạt mà Viện kiểm sát đề nghị đối với bị cáo X và ở mức thấp hơn mức thấp nhất mà Viện kiểm sát đề nghị đối với bị cáo D là 12 tháng để các bị cáo sớm có cơ hội làm lại cuộc đời.

Lời nói sau cùng các bị cáo xin Hội đồng xét xử mở lượng khoan hồng, giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo đến mức thấp nhất để bị cáo sớm trở về với gia đình và xã hội.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. *Về tố tụng:* Hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra Công an huyện Gia Lâm, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Gia Lâm, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp

[2]. *Về tội danh và tình tiết định khung hình phạt:* Lời khai của các bị cáo

Quảng Văn X và Lương Văn D tại phiên tòa hôm nay phù hợp với lời khai của các bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của người làm chứng, vật chứng thu giữ được cùng các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 12 giờ 30 phút, ngày 19/10/2020, tại khu vực xã Đ, Gia Lâm, Hà Nội, Quảng Văn X và Lương Văn D có hành vi cất giữ trái phép 0,177 gam ma túy loại Heroin với mục đích để cùng nhau sử dụng. Hành vi của các bị cáo X và D đã cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, tội phạm và hình phạt quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự.

Bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Gia Lâm truy tố các bị cáo Quảng Văn X và Lương Văn D là có căn cứ, đúng người, đúng tội.

[3]. *Về hình phạt và các tình tiết, tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:* Xét tính chất vụ án là nghiêm trọng, hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, các bị cáo đã cố ý xâm phạm chính sách độc quyền về quản lý các chất ma túy của Nhà nước được Bộ luật hình sự bảo vệ, gây mất trật tự, an toàn xã hội và là nguyên nhân gây ra các tệ nạn xã hội và tội phạm khác.

Đây là vụ án đồng phạm mang tính chất giản đơn, trong đó bị cáo X là người khởi xướng và điều khiển phương tiện để các bị cáo thực hiện việc đi mua ma túy còn bị cáo D là người thực hành tích cực. Vì vậy, vai trò của bị cáo X cao hơn bị cáo D. Tuy nhiên HĐXX cũng xét: các bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự và có tình tiết giảm nhẹ là khai báo thành khẩn và tỏ ra ăn năn hối cải, nhân thân các bị cáo chưa có tiền án, tiền sự, các bị cáo là người dân tộc thiểu số (dân tộc Thái), nhận thức có phần hạn chế nên được áp dụng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự, lấy đó làm căn cứ giảm một phần hình phạt cho bị cáo.

Từ những phân tích trên, Hội đồng xét xử thấy cần áp dụng mức hình phạt của bị cáo X cao hơn bị cáo D và cách ly các bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian mới có tác dụng cải tạo giáo dục đối với các bị cáo cũng như đáp ứng yêu cầu đấu tranh và phòng ngừa tội phạm này nói chung.

[4]. *Mức hình phạt mà Viện kiểm sát nhân dân huyện Gia Lâm đề nghị áp dụng* đối với hai bị cáo phù hợp với tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội của hai bị cáo.

[5]. Về ý kiến của Người bào chữa cho hai bị cáo có phần phù hợp, có phần chưa phù hợp với nhận định của HĐXX.

[6]. *Về hình phạt bổ sung:* Hội đồng xét xử thấy cả hai bị cáo là đối tượng nghiện, không có thu nhập ổn định, nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với hai bị cáo.

[7]. *Về xử lý vật chứng:* Tịch thu tiêu hủy: 02 gói giấy bạc màu trắng bên trong là Heroin có khối lượng 0,177 gam (đã trích mẫu 0,027 gam để giám định, còn 0,150 gam) do đây là vật Nhà nước cấm lưu hành, 01 gói giấy bạc màu trắng bên trong không dính ma túy và 01 bơm kim tiêm có dính ma túy loại Heroin.

Trả lại bị cáo D số tiền 100.000 đồng do không liên quan đến hành vi phạm tội

của bị cáo.

[8]. *Đối với đối tượng bán ma túy cho hai bị cáo*: do không xác định được nhân thân nên cơ quan công an không có căn cứ xử lý là đúng quy định của pháp luật.

[9]. *Đối với 01 điện thoại di động Nokia màu đen bên trong lắp sim số 033.2875.117 và chiếc xe máy màu đỏ có BKS 36B1-193.04* thu giữ của bị cáo D: Qua xác minh xác định được chiếc điện thoại Nokia là tài sản của anh Lê Văn L, anh L không biết các bị cáo sử dụng để liên lạc với người bán ma túy. Đối với chiếc xe máy, đứng tên đăng ký xe là chị Trương Thị S nhưng năm 2015, chị đã bán chiếc xe máy trên cho một người không quen biết, sau đó anh Lê Văn L mua lại. Ngày 19/10/2020, anh L không biết D và X mượn xe đi mua ma túy. Vì vậy, Cơ quan điều tra đã trao trả chiếc điện thoại Nokia và chiếc xe máy trên cho chủ sở hữu là anh L là đúng quy định của pháp luật.

[10]. *Về án phí hình sự sơ thẩm và quyền kháng cáo*: các bị cáo Quảng Văn X và Lương Văn D là dân tộc thiểu số (dân tộc Thái) sinh sống ở thôn, xã đặc biệt khó khăn của tỉnh Điện Biên, theo Quyết định số: 582/QĐ-TTg, ngày 28/04/2017 của Thủ Tướng Chính phủ. Căn cứ điểm d khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án, hai bị cáo thuộc trường hợp được miễn nộp tiền án phí. Các bị cáo có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

### QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào: điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 17, Điều 58 và Điều 38 của Bộ luật hình sự;

Căn cứ Điều 47 của Bộ luật hình sự và Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự;

Căn cứ: khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào các Điều: 331, 332 và 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự:

Tuyên bố: các bị cáo Quảng Văn X và Lương Văn D phạm Tội tàng trữ trái phép chất ma túy.

Xử phạt: **Quảng Văn X 15 (mười lăm)** tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt 19/10/2020

Xử phạt: **Lương Văn D 13 (mười ba)** tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt 19/10/2020.

*Về hình phạt bổ sung*: không áp dụng đối với hai bị cáo

*Về xử lý vật chứng*: Tịch thu tiêu hủy: 02 gói giấy bạc màu trắng bên trong là ma túy loại Heroin có tổng khối lượng 0,150 gam, 01 gói giấy bạc màu trắng bên

trong không dính chất ma túy và 01 bơm kim tiêm đã qua sử dụng có dính chất ma túy loại Heroin; Trả lại bị cáo Lương Văn D số tiền 100.000 đồng.

Toàn bộ số vật chứng này hiện đang lưu giữ tại Chi cục Thi hành án Dân sự huyện Gia Lâm theo Biên bản giao nhận vật chứng, tài sản lập ngày 24/02/2021 và Biên lai thu tiền số AA/2010/0002029, ngày 05/02/2021

*Về án phí:* Bị cáo Quàng Văn X và bị cáo Lương Văn D được miễn tiền án phí hình sự sơ thẩm.

*Về quyền kháng cáo:* Án xử công khai sơ thẩm, có mặt các bị cáo. Báo cho các bị cáo Quàng Văn X và Lương Văn D có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

*Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án.*

**Nơi nhận:**

- Các bị cáo
- VKSND huyện Gia Lâm
- Tòa án nhân dân TP. Hà Nội
- Công an huyện Gia Lâm
- Chi cục THADS huyện Gia Lâm
- Sở tư pháp TP. Hà Nội
- UBND xã A, huyện M và UBND xã M, huyện T tỉnh Điện Biên (thay cho thông báo kết quả xét xử).
- Lưu: hồ sơ vụ án

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Thái Thị Hà Thu**